TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 101/2021/QĐST-HNGĐ	*Ninh Kiều, ngày 17 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 56, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 219/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Ông Nguyễn Thành Ph, sinh năm 1989
2. Bà Trần Thị S, sinh năm 1995

Cùng địa chỉ: 38/18Đ đường 3/2, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Thành Ph và bà Trần Thị S tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường H, quận N, thành phố Cần Thơ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 187/2014, quyển số 01/2014, ngày 15/5/2014. Trong thời gian chung sống giữa ông bà phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Ông bà đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không đạt kết quả nên ông bà có đơn yêu cầu thuận tình ly hôn.

Ông Ph và bà S có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc C (nữ) sinh ngày 18/3/2014 và Nguyễn Ngọc Th (nữ) sinh ngày 31/7/2017. Ông bà thống nhất sau khi ly hôn 02 con chung do ông Ph trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Ph không yêu cầu bà S cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phvà bà S trình bày không có tài sản chung và nợ chung.

[2] Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng ông Ph và bà S không đồng ý đoàn tụ mà giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông bà.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành Ph và bà Trần Thị S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Ph và bà S thống nhất 02 con chung tên Nguyễn Ngọc C (nữ) sinh ngày 18/3/2014 và Nguyễn Ngọc Th (nữ) sinh ngày 31/7/2017 do ông Ph trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Ph không yêu cầu bà S cấp dưỡng nuôi con.

Việc thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung là quyền, nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ông Ph và bà S xác định không có.

- Về nợ chung: Ghi nhận lời trình bày của ông Ph, bà S về việc không có nợ chung. Trường hợp sau này phát sinh tranh chấp giữa người khác với ông Ph, bà S và có đơn kiện sẽ được xem xét giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình: Ông Nguyễn Thành Ph và bà Trần Thị S mỗi người phải chịu 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* bà S tự nguyện nộp thay lệ phí cho ông Ph; cấn trừ vào 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng lệ phí bà S đã nộp theo biên lai thu số 003864 ngày 01/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ thì bà S đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :
- VKSNDQN;
- CCTHADSQN;
- Các đương sự;
- UBND P.H,
Q. N, TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Thúy Mai